

BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG
CHƯƠNG TRÌNH MTQG
XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI
GIAI ĐOẠN 2016-2020
VĂN PHÒNG ĐIỀU PHỐI
NÔNG THÔN MỚI TRUNG ƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1444 /VPĐP-TTHTQT
V/v hướng dẫn khen thưởng các tập thể,
chủ thể có thành tích tiêu biểu thực hiện
Chương trình OCOP giai đoạn 2018 - 2020

Hà Nội, ngày 11 tháng 11 năm 2020

Kính gửi:

Thực hiện nhiệm vụ của Thủ tướng Chính phủ giao về việc tổng kết kết quả triển khai Chương trình quốc gia Mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2018 - 2020 (tại Quyết định số 490/QĐ-TTg ngày 07/5/2018) và Chương trình công tác năm 2020 của Ban Chỉ đạo Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 (Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 04/6/2020); nhằm kịp thời động viên, ghi nhận đóng góp của những tập thể, chủ thể có nhiều thành tích tiêu biểu trong thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (sau đây gọi tắt là Chương trình OCOP), Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn dự kiến tổ chức khen thưởng tại Hội nghị tổng kết, như sau:

1. Mục tiêu

- Động viên, khích lệ, biểu dương các tập thể, cá nhân tích cực tham gia, có nhiều đóng góp và có thành tích tiêu biểu trong việc thực hiện Chương trình OCOP giai đoạn 2018-2020;

- Thông qua việc khen thưởng, góp phần đẩy mạnh phong trào phát triển các sản phẩm nông nghiệp, ngành nghề nông thôn ở các xã, góp phần cải thiện sinh kế, tăng thu nhập cho người dân nông thôn.

2. Hình thức khen thưởng

a) Tặng bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho các tập thể, chủ thể có thành tích tiêu biểu trong thực hiện Chương trình OCOP.

b) Tặng bằng khen của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho các tập thể, chủ thể có nhiều đóng góp, thành tích xuất sắc trong thực hiện Chương trình OCOP.

3. Tiêu chí xét chọn

a) Nguyên tắc xét chọn

- Các tập thể, chủ thể tham gia Chương trình OCOP có thành tích tiêu biểu (có nhiều cách làm hay, hiệu quả, có nhiều nỗ lực) và nhiều đóng góp trong thực

hiện Chương trình OCOP;

- Các tập thể, chủ thể tham gia Chương trình OCOP có nhiều đóng góp vào phát triển kinh tế, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân nông thôn, góp phần xây dựng nông thôn mới bền vững.

b) Tiêu chí xét chọn (*tính theo thang điểm 100*)

(1) Đối với tập thể

Tiêu chí 1: Tổ chức triển khai thực hiện Chương trình OCOP (50 điểm)

- Kịp thời ban hành Đề án/Kế hoạch và các văn bản chỉ đạo thực hiện (20 điểm);

- Có cơ chế chính sách cụ thể hỗ trợ triển khai Chương trình (10 điểm);

- Có bộ phận chuyên trách triển khai Chương trình (10 điểm);

- Đã tổ chức đánh giá và xếp hạng sản phẩm OCOP (10 điểm)

Tiêu chí 2: Kết quả thực hiện Chương trình OCOP (50 điểm)

- Có nhiều sản phẩm tham gia Chương trình (20 điểm)

+ Có từ 100 sản phẩm trở lên (20 điểm)

+ Có từ 50 - 99 sản phẩm (15 điểm)

+ Có từ 30 - 49 sản phẩm (10 điểm)

- Có nhiều sản phẩm được xếp hạng từ 3 sao trở lên (30 điểm)

+ Có sản phẩm có tiềm năng 5 sao đề nghị Trung ương đánh giá, phân loại (10 điểm)

+ Có sản phẩm được xếp hạng 4 sao (tối đa 10 điểm)

* Có từ 20 sản phẩm được xếp hạng 4 sao (10 điểm)

* Có từ 10 - 19 sản phẩm được xếp hạng 4 sao (5 điểm)

+ Có sản phẩm được xếp hạng 3 sao (tối đa 10 điểm)

* Có từ 50 sản phẩm được xếp hạng 3 sao (10 điểm)

* Có từ 30 - 49 sản phẩm được xếp hạng 3 sao (5 điểm)

(2) Đối với chủ thể tham gia Chương trình OCOP

Tiêu chí 1: Hình thức tổ chức sản xuất (tối đa 20 điểm)

- Hợp tác xã (20 điểm)

- Doanh nghiệp nhỏ và vừa (15 điểm)

- Tổ hợp tác, hộ sản xuất có đăng ký kinh doanh (10 điểm)

Tiêu chí 2: Địa bàn (tối đa 10 điểm)

- Chủ thể thuộc vùng đặc biệt khó khăn theo Quyết định của Thủ tướng

Chính phủ¹ (10 điểm)

- Chủ thể thuộc các khu vực còn lại (5 điểm)

Tiêu chí 3: Có sản phẩm được xếp hạng từ 3 sao trở lên (30 điểm)

- Có sản phẩm có tiềm năng 5 sao (30 điểm)
- Có sản phẩm được xếp hạng 4 sao (20 điểm)
- Có sản phẩm được xếp hạng 3 sao (10 điểm)

Tiêu chí 4: Đóng góp cho địa phương (30 điểm)

- Bảo tồn và phát triển ngành nghề truyền thống, đặc sản của địa phương (10 điểm)

- Giải quyết việc làm cho ít nhất 10 lao động của địa phương (10 điểm)

- Sử dụng nguồn nguyên liệu địa phương (10 điểm)

Tiêu chí 5: Người đại diện pháp lý của chủ thể (tối đa 10 điểm)

- Người dân tộc thiểu số (06 điểm)

- Người khuyết tật (06 điểm)

- Nữ giới (04 điểm)

- Dưới 35 tuổi (04 điểm)

4. Số lượng khen thưởng dự kiến

a) Số lượng khen thưởng cả nước: Dự kiến đề xuất tặng Bằng khen cho 70 tập thể và chủ thể, gồm:

- Thủ tướng Chính phủ Chính phủ tặng 25 Bằng khen (05 tập thể và 20 chủ thể);

- Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tặng 45 Bằng khen (15 tập thể và 30 chủ thể).

b) Dự kiến số lượng khen thưởng đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là tỉnh): mỗi tỉnh đề xuất khen thưởng (đối với từng hình thức đề nghị khen) không quá 01 tập thể (là cơ quan trực tiếp giúp việc cho UBND và Ban chỉ đạo triển khai chương trình OCOP ở cấp tỉnh hoặc cấp huyện) và 03 chủ thể có thành tích xuất sắc, tiêu biểu đáp ứng yêu cầu:

- Tập thể: đạt tối thiểu 85 điểm đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và tối thiểu 70 điểm đối với Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

¹Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20/6/2017 và Quyết định số 1385/QĐ-TTg ngày 21/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ

- Chủ thể: đạt tối thiểu 80 điểm đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và tối thiểu 70 điểm đối với Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

5. Mức khen thưởng: Tiền thưởng kèm theo hình thức khen thưởng thực hiện theo Điều 67 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng, được lấy từ nguồn kinh phí của địa phương/đơn vị đề xuất khen thưởng.

6. Hồ sơ đề nghị khen thưởng

Mỗi tỉnh gửi 03 bộ hồ sơ về Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương, gồm:

- Tờ trình của UBND cấp tỉnh: Mẫu số 01.
- Biên bản họp của Hội đồng thi đua khen thưởng cấp tỉnh: Mẫu số 02.
- Báo cáo thành tích của tập thể: Mẫu số 03.
- Báo cáo thành tích của chủ thể: Mẫu số 04.

Hồ sơ khen thưởng được lưu trữ và không hoàn trả cho các tập thể, chủ thể theo quy định.

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quan tâm chỉ đạo, hoàn thiện các thủ tục theo quy định gửi về Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương, địa chỉ nhà B9, số 2 Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội, trước ngày 25/11/2020 để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

(Thông tin chi tiết xin liên hệ đ/c Bùi Trường Minh - Trưởng phòng Truyền thông và Hợp tác quốc tế, Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương, điện thoại 024-38438802; email: ntm.tthtqt@gmail.com).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường (để b/c);
- Thứ trưởng Hà Công Tuấn (để b/c);
- Thứ trưởng Trần Thanh Nam (để b/c);
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW (để b/c);
- Ban chỉ đạo và VPĐP nông thôn mới các tỉnh/Tp trực thuộc TW;
- Văn phòng Bộ;
- Các Vụ: TCCB, KH, TC (để p/h);
- Lưu: VT, TTHTQT. (15)

CHÁNH VĂN PHÒNG



Nguyễn Minh Tiến